

# KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ: GIA ĐÌNH - NGÀY HỘI CỦA CÔ GIÁO

*Thời gian thực hiện: 4 tuần: Từ ngày: 3/11 đến 28/11/2025*

| Mục tiêu giáo dục             |   | Mục tiêu                                                                                                                                              | Nội dung giáo dục                                                                                                                                                                                                                                                           | Hoạt động giáo dục                                                                                                                                                                                                                                                                     | Điều chỉnh bổ sung |
|-------------------------------|---|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|
| S                             | M |                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                    |
| T                             | T |                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                    |
| T                             |   |                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                    |
| <b>I. Phát triển thể chất</b> |   |                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                    |
| <b>1. Phát triển vận động</b> |   |                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                    |
| 1                             | 1 | - Trẻ thực hiện đúng thuần thực các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc, bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp. | - Tập các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp.<br>- Hô hấp: Máy bay.<br>- Tay: Đưa ra phía trước, sang ngang, luân phiên từng tay đưa lên cao.<br>- Lưng, bụng, lườn: Nghiêng người sang bên. Cúi về trước.<br>- Chân: Ngồi xổm đứng lên liên tục. Bật về phía trước. | - Hoạt động học:<br>+ Hô hấp: Máy bay<br>+ Tay: Đưa ra phía trước, sang ngang, luân phiên từng tay đưa lên cao.<br>+ Lưng, bụng, lườn: Nghiêng người sang bên. Cúi về trước.<br>+ Chân: Ngồi xổm đứng lên liên tục. Bật về phía trước.<br>- Hoạt động chơi:<br>+ TC: Chim bay, cò bay. |                    |
| 2                             | 2 | - Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: Đi trên ghế thể dục đầu đội túi cát.                                                         | - Đi trên ghế thể dục đầu đội túi cát.                                                                                                                                                                                                                                      | - Hoạt động học:<br>+ Bật tách khếp chân qua 7 ô.<br>+ Bò chui qua ống dài.<br>+ Đi trên ghế thể dục đầu đội túi cát.<br>+ Tung, đập bắt bóng tại chỗ.<br>- Hoạt động chơi:<br>+ Chuyển bóng bên phải bên trái.<br>+ Kéo co.<br>+ Bịt mắt bắt dê.                                      |                    |
| 3                             | 4 | - Trẻ biết phối hợp tay-mắt khi thực hiện vận động: Tung, đập bắt bóng tại chỗ.                                                                       | - Tung, đập bắt bóng tại chỗ.                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                    |
| 4                             | 5 | - Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo khi thực hiện bài tập: Bò chui qua ống dài.                                                                     | - Bò chui qua ống dài.                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                    |
|                               |   |                                                                                                                                                       | + Bật tách khếp chân qua 7 ô.                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                    |

|   |   |                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                                                         |  |
|---|---|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 5 | 6 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ biết thực hiện các vận động:</li> <li>+ Uốn ngón tay, bàn tay, xoay cổ tay.</li> <li>+ Gập, mở lần lượt từng ngón tay.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tập các cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp tay- mắt và sử dụng một số đồ dùng, dụng cụ.</li> <li>- Các loại cử động bàn tay, ngón tay và cổ tay.</li> <li>- Bẻ, nắn.</li> <li>- Lắp ráp.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoạt động chơi:</li> <li>+ Góc tạo hình: nặn các đồ dùng trong gia đình</li> <li>+ Góc xây dựng: Lắp ráp hình bạn tập thể dục.</li> <li>+ Góc học tập: Tô đồ theo nét chữ cái e, ê.</li> </ul> |  |
|---|---|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|

## 2. Dinh dưỡng - sức khỏe

|   |    |                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |  |
|---|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 6 | 9  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ nói được tên một số món ăn hằng ngày và dạng chế biến đơn giản: Rau có thể luộc, nấu canh, thịt có thể luộc, rán, kho, gạo nấu cơm, nấu cháo...</li> </ul>                                                          | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm quen một số thao tác đơn giản trong chế biến một số món ăn, thức uống.</li> </ul>                                                                                  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân:</li> <li>+ Trò chuyện với trẻ về các món ăn hằng ngày, các dạng chế biến.</li> <li>- Hoạt động chơi:</li> <li>+ Nhóm chơi nấu ăn: Chế biến các món ăn hằng ngày.</li> </ul>                                                                                                   |  |
| 7 | 12 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Biết sử dụng đồ dùng phục vụ ăn uống thành thạo: Cầm bát, thìa, cốc uống nước đúng cách.</li> </ul>                                                                                                                     | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sử dụng đồ dùng trong ăn uống.</li> </ul>                                                                                                                              | <ul style="list-style-type: none"> <li>- HD ăn ngủ vệ sinh cá nhân:</li> <li>+ Giờ ăn cầm bát thìa không làm rơi vãi thức ăn, uống nước để cổ đúng nơi qui định.</li> </ul>                                                                                                                                                                                |  |
| 8 | 15 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ biết bàn là, bếp điện, bếp lò đang đun, phích nước nóng là những vật dụng nguy hiểm và nói được mối nguy hiểm khi đến gần; không nghịch các vật sắc nhọn, dao, kéo, bàn là, bếp điện, phích nước nóng...</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm và không chơi những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng như: dao, kéo, bàn là, bếp điện, phích nước nóng...</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoạt động chơi:</li> <li>+ Cho trẻ xem hình ảnh và trò chuyện về những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng: Bàn là, bếp điện, bếp lò đang đun, phích nước nóng.</li> <li>+ Trò chuyện về tác hại của việc nghịch: Bàn là, bếp điện, bếp lò đang đun, phích nước nóng và những vật sắc nhọn như: Dao, kéo.</li> </ul> |  |
| 9 | 18 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết một số trường hợp không an toàn và gọi người giúp đỡ: Biết được địa chỉ nơi ở, số điện thoại gia</li> </ul>                                                                                                   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Biết được địa chỉ, nơi ở và gọi người giúp đỡ khi bị lạc, biết hỏi, gọi người lớn giúp đỡ.</li> </ul>                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |  |

|  |  |                                                                 |  |                                                                                 |  |
|--|--|-----------------------------------------------------------------|--|---------------------------------------------------------------------------------|--|
|  |  | đình, người thân và khi bị lạc biết hỏi, gọi người lớn giúp đỡ. |  | - Hoạt động chơi:<br>+ Trò chơi mới:<br>Gia đình của bé<br>Có bao nhiêu đồ vật. |  |
|--|--|-----------------------------------------------------------------|--|---------------------------------------------------------------------------------|--|

## II. Phát triển nhận thức

### 1. Khám phá khoa học

|    |    |                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                                                                            |  |
|----|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 10 | 24 | - Phân loại các đối tượng theo những dấu hiệu khác nhau: Đồ làm bằng nhựa dùng để uống, ăn. Đồ làm bằng thủy tinh... | - Đặc điểm, công dụng và cách sử dụng đồ dùng ở trong gia đình.<br>- So sánh sự giống, khác nhau của các đồ dùng trong gia đình và sự đa dạng của chúng.<br>- Phân loại đồ dùng trong gia đình theo 2-3 dấu hiệu. | - Hoạt động học:<br>+ Phân loại đồ dùng theo công dụng và chất liệu.<br>- Hoạt động chơi:<br>+ Thực hành phân loại đồ dùng trong gia đình theo 2-3 dấu hiệu<br>+ Trò chơi: Tìm đồ dùng cùng nhóm.<br>Hoạt động chơi:<br>+ Trò chơi học tập: Hãy chọn đúng. |  |
|----|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|

### 2. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán

|    |    |                                                                                                                                                      |                                                                                                                                     |                                                                                                                                                                                                         |  |
|----|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 11 | 29 | - Trẻ biết quan tâm đến các con số như thích nói về số lượng và đếm trong phạm vi 6.                                                                 | - Đếm trên đối tượng trong phạm vi 6 và đếm theo khả năng.                                                                          | - Hoạt động học:<br>+ củng cố số lượng trong phạm vi 6, nhận biết số 6.<br>+ Đếm số lượng đồ dùng trong gia đình và đếm theo khả năng.<br>- Hoạt động chơi:<br>+ Thực hành: Đếm đồ dùng trong gia đình. |  |
| 12 | 30 | - Trẻ đếm trên đối tượng trong phạm vi 6 và đếm theo khả năng.                                                                                       |                                                                                                                                     |                                                                                                                                                                                                         |  |
| 13 | 31 | - Trẻ biết so sánh số lượng của 3 nhóm đối tượng trong phạm vi 6 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: Bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn, ít nhất. | - So sánh số lượng của 3 nhóm đối tượng trong phạm vi 6 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả bằng nhau, ít hơn, nhiều hơn... | - Hoạt động chơi:<br>+ Thực hành: So sánh số lượng của 3 nhóm đối tượng trong phạm vi 6 bằng các cách khác nhau.                                                                                        |  |
| 14 | 32 | - Trẻ biết gộp các nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 6 và đếm.                                                                                | - Gộp/tách các nhóm đối tượng bằng các cách khác nhau và đếm.                                                                       | - Hoạt động học:<br>+ Tách/ gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 6.                                                                                                                                     |  |
| 15 | 33 | - Trẻ biết tách 1 nhóm đối tượng trong phạm                                                                                                          |                                                                                                                                     | - Hoạt động chơi:                                                                                                                                                                                       |  |

|    |    |                                                                                                  |                                                      |                                                                                                                                           |  |
|----|----|--------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|    |    | vi 6 thành 2 nhóm bằng các cách khác nhau.                                                       |                                                      | + Thực hành: Củng cố tách/ gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 6.                                                                        |  |
| 16 | 34 | - Trẻ nhận biết các số từ 1 – 6 và sử dụng các số đó để chỉ số lượng, số thứ tự trong phạm vi 6. | - Các chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 6. | - Hoạt động học:<br>+ Củng cố nhận biết số lượng 6, nhận biết chữ số 6.<br>- Hoạt động chơi:<br>+ TC: Nhận biết số thứ tự trong phạm vi 6 |  |

### 3. Khám phá xã hội

|    |    |                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                              |  |
|----|----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 17 | 45 | - Trẻ có thể nói được họ, tên, tuổi, giới tính và công việc hằng ngày của các thành viên trong gia đình khi được hỏi, trò chuyện, xem ảnh về gia đình. | - Các thành viên trong gia đình, nghề nghiệp của bố, mẹ; sở thích của các thành viên trong gia đình; quy mô gia đình (Gia đình nhỏ, gia đình lớn). Nhu cầu gia đình, địa chỉ gia đình. | - Hoạt động học.<br>+ Trò chuyện về các thành viên trong gia đình (Thiết kế 5E)<br>- Hoạt động chơi:<br>+ Trò chơi học tập: Gia đình của bé. |  |
| 18 | 46 | - Trẻ có thể nói được địa chỉ của gia đình mình (số nhà, đường phố/thôn, xóm), số điện thoại (nếu có)... khi được hỏi trò chuyện.                      |                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                              |  |
| 19 | 51 | - Trẻ kể tên và nói đặc điểm của ngày lễ hội 20/11- ngày nhà giáo Việt Nam.                                                                            | - Đặc điểm nổi bật, một số hoạt động diễn ra trong ngày 20/11                                                                                                                          | - Hoạt động học:<br>+ Trải nghiệm ngày 20/11<br>- Hoạt động chơi:<br>+ Cắm hoa, làm tranh màu, làm bưu thiếp chúc mừng.                      |  |

### III. Phát triển Ngôn ngữ

#### 1. Nghe

|    |    |                                                                                                                                        |                                                                                                          |                                                                                                                                                  |  |
|----|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 20 | 54 | - Trẻ có thể hiểu nghĩa của một số từ khái quát chỉ đặc điểm, tính chất, công dụng đồ dùng trong gia đình: Sứ, thủy tinh, sắt, nhựa... | - Hiểu các từ khái quát: Đồ dùng gia đình, gia đình lớn, nhu cầu gia đình..., từ trái nghĩa: ít – nhiều. | - Hoạt động học:<br>+ Trò chuyện về đặc điểm, tính chất, công dụng của một số đồ dùng trong gia đình.<br>+ Phân loại đồ dùng trong gia đình theo |  |
|----|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|

|                      |    |                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |  |
|----------------------|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|                      |    |                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                 | <p>công dụng, chất liệu: <i>Thủy tinh, sứ, nhựa.</i></p> <p>- Hoạt động chơi: Góc PV “Đóng vai theo chủ đề gia đình, bán hàng...”: <i>thái, nấu, giã.</i></p> <p>TC HT: Hãy chọn đúng: <i>Sứ, nhựa, kim loại.</i></p> <p>- Hoạt động ăn ngủ, vệ sinh: <i>Chiếu, chăn, gối.</i></p>                                                                                                                                                                                                                                                                           |  |
| 21                   | 58 | - Trẻ dùng được câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định, câu mệnh lệnh.                                                                      | - Bày tỏ tình cảm, nhu cầu hiểu biết của bản thân rõ ràng, dễ hiểu bằng các câu đơn, câu ghép khác nhau.                                        | - Hoạt động chơi: Trẻ giao tiếp, trao đổi thể hiện chơi ở các góc xây dựng, học tập phân vai.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |  |
| <b>3. Đọc - viết</b> |    |                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |  |
| 22                   | 60 | - Trẻ có thể biết đọc biểu cảm bài thơ “Giữa vòng gió thơm”, ca dao: “Công cha như núi thái sơn”, đồng dao: “Cái bóng là cái bóng bang” về gia đình. | <p>- Đọc thơ: Giữa vòng gió thơm, Cô giáo của em.</p> <p>- Ca dao: Công cha như núi thái sơn.</p> <p>- Đồng dao: Cái bóng là cái bóng bang.</p> | <p>- Hoạt động học:</p> <p>+ Thuyện: Hai anh em: “<i>Chăm chỉ, lười biếng</i>”.</p> <p>+ Nghe đọc thơ: Giữa vòng gió thơm: “<i>Rung rinh, im lặng, âm ỉ</i>”.</p> <p>Bàn tay cô giáo.</p> <p>+ Thực hành: Đặt câu hỏi cái bát này được làm bằng chất liệu gì? Tại sao cái bát lòng lại sâu hơn cái đĩa?...</p> <p>- Hoạt động chơi:</p> <p>+ Trò chơi VĐ: Có bao nhiêu đồ vật: “<i>Bát, gương, lược</i>”.</p> <p>+ Ca dao, tục ngữ: Công cha như núi thái sơn.</p> <p>+ Đồng dao: Cái bóng là cái bóng bang.</p> <p>+ Ca dao: Công cha như núi thái sơn.</p> |  |

|                                                  |    |                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                    |  |
|--------------------------------------------------|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 23                                               | 67 | - Biết có thể biết cách “đọc sách” từ trái sang phải, từ trên xuống dưới, từ đầu sách đến cuối sách. | - Làm quen với cách đọc Tiếng Việt:<br>+ Hướng đọc viết: Từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới<br>+ Hướng viết của các nét chữ, đọc, ngắt, nghỉ sau các dấu.<br>+ Phân biệt phần mở đầu kết thúc của sách. | - Hoạt động chơi:<br>+ Góc sách truyện: Xem sách truyện tranh về gia đình.<br>+ Góc học tập: Xem sách, truyện, hoàn thành vở tập tô.               |  |
| 24                                               | 69 | Trẻ nhận dạng được chữ cái e, ê trong bảng chữ cái tiếng Việt.                                       | - Nhận dạng các chữ cái: e, ê                                                                                                                                                                                        | - Hoạt động học:<br>+ LQ chữ cái e, ê<br>- Hoạt động chơi:<br>+ Tìm chữ cái e, ê theo hiệu lệnh của cô, xem sách truyện tìm chữ cái e, ê           |  |
| 25                                               | 70 | - Trẻ biết tô đồ theo nét các chữ cái e, ê                                                           | - Tập tô các nét chữ cái e, ê.                                                                                                                                                                                       | - Hoạt động học<br>+ Tập tô chữ cái: e, ê<br>- Hoạt động chơi: TCVCC: Bé xếp chữ cái e, ê, vẽ chữ trên cát.                                        |  |
|                                                  |    |                                                                                                      | - Trả lời các câu hỏi về nguyên nhân, so sánh: “tại sao?”; “có gì giống nhau?”; “có gì khác nhau?”; “do đâu mà có?”<br>- Đặt các câu hỏi: “tại sao?”; “như thế nào?”; “làm bằng gì?”.                                | - Hoạt động học:<br>+ Các thành viên trong gia đình (Thiết kế 5E)<br>+ Thực hành: Giới thiệu về vị trí của trẻ trong gia đình.                     |  |
| <b>IV. Phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội</b> |    |                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                    |  |
| 26                                               | 71 | - Trẻ có thể nói được tên bố, tên mẹ, địa chỉ nhà hoặc điện thoại.                                   | - Thực hiện thông qua nội dung khám phá xã hội.                                                                                                                                                                      | - Hoạt động học:<br>+ Các thành viên trong gia đình (Thiết kế 5E)<br>+ Trò chuyện về tên bố, tên mẹ, địa chỉ nhà hoặc điện thoại của gia đình trẻ. |  |
| 27                                               | 74 | - Trẻ biết mình là con /cháu/anh/chị/em trong gia đình.                                              | - Vị trí và trách nhiệm của bản thân trong gia đình.                                                                                                                                                                 | + Thực hành: Bé giới                                                                                                                               |  |

|    |    |                                                                                                                              |                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |  |
|----|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 28 | 75 | - Trẻ biết vâng lời, giúp đỡ ông, bà, bố, mẹ những việc vừa sức                                                              | - Biết vâng lời cô giáo giúp đỡ bố mẹ những công việc vừa sức.<br>- Chủ động và độc lập trong một số hoạt động. Thực hiện 1 số công việc hằng ngày (Trực nhật, xếp dọn đồ dùng để ăn, để uống vào nơi quy định. | thiệu về gia đình mình.<br>- Hoạt động chơi:<br>+ Trò chơi học tập: Gia đình của bé<br>+ Trò chuyện về: Vị trí và trách nhiệm của bản thân trẻ trong gia đình.<br>+ Thực hành: Giới thiệu về vị trí của trẻ trong gia đình.<br>+ Trò chuyện về: Những việc làm giúp đỡ bố, mẹ những công việc nhỏ vừa sức.<br>+ Thực hành: Kể về những việc bé làm để giúp đỡ bố mẹ.<br>- Hoạt động ăn:<br>+ Thực hành cất đồ dùng để ăn, để uống vào nơi quy định.<br>+ Xem video, hình ảnh về sự yêu mến, quan tâm đến người thân trong gia đình.<br>+ Trò chuyện về sự quan tâm yêu mến những người thân trong gia đình<br>- Hoạt động học:<br>+ Trò chuyện về một số quy định ở gia đình<br>+ Thực hành: Kể về những quy định ở gia đình bé. |  |
| 29 | 80 | - Trẻ biết thể hiện sự an ủi và chia vui với người thân trong gia đình và bạn bè.                                            | - Quan tâm, chia sẻ, giúp đỡ người thân.<br>- Yêu mến, quan tâm đến người thân trong gia đình.                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |  |
| 30 | 85 | - Trẻ biết thực hiện một số nội qui, qui định ở trong gia đình: Vâng lời ông bà, bố mẹ, anh chị, muốn đi chơi phải xin phép. | - Thực hiện một số qui định ở trong gia đình: Vâng lời ông bà, bố mẹ, anh chị, muốn đi chơi phải xin phép.                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |  |

## **V. Phát triển thẩm mỹ**

### **1. Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp của SVHT trong thiên nhiên, trong cuộc sống và nghệ thuật.**

|    |    |                                       |                         |                                                                |  |
|----|----|---------------------------------------|-------------------------|----------------------------------------------------------------|--|
| 31 | 95 | - Trẻ biết tán thưởng tự khám phá bắt | - Nghe và nhận biết các | - Hoạt động học:<br>+ Cho trẻ nghe các bài hát: Cho con, tổ ấm |  |
|----|----|---------------------------------------|-------------------------|----------------------------------------------------------------|--|

|    |    |                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                            |  |
|----|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|    |    | chước âm thanh, dáng điệu và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật hiện tượng.                                                                    | thể loại âm nhạc khác nhau về gia đình.<br>- Nghe và nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát, bản nhạc: Ba ngọn nến lung linh, bàn tay mẹ, niềm vui gia đình, lời ru trên nường... | gia đình, khúc hát ru của người mẹ trẻ, gia đình nhỏ hạnh phúc to.<br>+ Nghe đọc thơ: Giữa vòng gió thơm,<br>+ Đồng dao: Cái bóng là cái bóng bang...;<br>+ Ca dao: Công cha như núi thái sơn, nghe kể chuyện: Hai anh em. |  |
| 32 | 96 | - Trẻ có thể chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (Hát theo nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa) phù hợp theo bài hát, bản nhạc. Thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ. Thích nghe và kể câu chuyện. | - Nghe đọc thơ: Giữa vòng gió thơm, đồng dao: Cái bóng là cái bóng bang...; ca dao: Công cha như núi thái sơn, nghe kể chuyện: Hai anh em.                                                                  |                                                                                                                                                                                                                            |  |

**2. Một số kỹ năng trong hoạt động âm nhạc (nghe, hát, vận động theo nhạc) và hoạt động tạo hình (vẽ, nặn, cắt, xé dán, xếp hình)**

|    |    |                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                 |  |
|----|----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 33 | 98 | - Trẻ biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt điệu bộ, cử chỉ. | - Hát đúng giai điệu lời ca, vận động nhịp nhàng phù hợp với các bài hát: Ông cháu, Múa cho mẹ xem, đồ vật bé yêu, Cô giáo miền xuôi.<br>- Nghe và nhận ra sắc thái (vui buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát bản nhạc: Bàn tay mẹ, tổ ấm gia đình, khúc hát ru của người mẹ trẻ. | - Hoạt động học:<br>+ Hát, vận động: Múa cho mẹ xem, đồ vật bé yêu, cô giáo miền xuôi, ông cháu.<br><br>- Cho trẻ nghe các băng đĩa các bài hát trong chủ đề: Cho con, khúc hát ru của người mẹ trẻ, gia đình nhỏ hạnh phúc to, tổ ấm gia đình. |  |
| 34 | 99 | - Trẻ biết vận động phù hợp với sắc thái, nhịp điệu của bài hát,                                                                      | - Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện sắc                                                                                                                                                                                                                        | - Hoạt động học:<br>+ Hát, vận động: Múa                                                                                                                                                                                                        |  |



|                                                                      |     |                                                                                                                 |                                                                                                                   |                                                                                                          |  |
|----------------------------------------------------------------------|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|                                                                      |     | bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo tiết tấu, múa).                                                         | thái phù hợp với các bài hát, bản nhạc.                                                                           | cho mẹ xem, đồ vật bé yêu.                                                                               |  |
| 35                                                                   | 101 | - Trẻ biết phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối.                   | - Phối kết hợp các kỹ năng: Vẽ xếp hình, để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hòa, bố cục cân đối: | - Hoạt động học:<br>Làm thiệp tặng cô 20/11 (Thiết kế EDP)<br>Thiết kế khung ảnh gia đình (thiết kế EDP) |  |
| 36                                                                   | 104 | Trẻ biết phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hòa, bố cục cân đối. | Thiết kế khung ảnh gia đình, Làm thiệp tặng cô 20/11                                                              | - Hoạt động chơi:<br>+ Góc xây dựng: Xếp hình ngôi nhà của bé.                                           |  |
| 37                                                                   | 105 | - Trẻ nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng, bố cục.                                             | Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc hình dáng- đường nét và bố cục.                                             | - Hoạt động học:<br>+ Vẽ người thân trong gia đình bé                                                    |  |
| <b>3. Thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động nghệ thuật</b> |     |                                                                                                                 |                                                                                                                   |                                                                                                          |  |
| 38                                                                   | 108 | - Trẻ nói lên ý tưởng tạo hình của mình.                                                                        | - Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng, đường nét và bố cục.<br>- Nói lên ý tưởng tạo hình của mình.  | - Hoạt động học:<br>Tạo hình: Nhận xét sản phẩm.<br>- HĐC: góc nghệ thuật: Vẽ, nặn hình người.           |  |

**BAN GIÁM HIỆU**  
**(Duyệt)**

**Phạm Thị Duyên**

